

THÔNG SỐ KỸ THUẬT RFID TUNNEL

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN

Kích thước:	Chiều dài 1500 mm x Chiều rộng 960 mm x Chiều cao 1650 mm
Bảng tải phụ:	2 chiếc bố trí ở hai đầu của băng tải
Kích thước băng tải phụ:	Chiều rộng 720 mm x Chiều dài 800 mm
Cửa chắn sóng RF:	Vải kim loại chuyên dụng dùng để chắn tín hiệu RFID
Vật liệu khung:	Kim loại (thép / nhôm)
Vật liệu băng tải / con lăn:	Cao su / kim loại
Tải trọng băng tải tối đa:	80 kg
Nhiệt độ hoạt động:	10°C đến +45°C
Độ ẩm:	10% - 95% (không ngưng tụ)
Tốc độ băng tải:	0.05 m/s - 0.5 m/s
Công suất động cơ:	90W/ động cơ
Nguồn điện:	220V / 380V (tùy chọn)
Trọng lượng:	230 kg ±15 kg

HIỆU NĂNG

Độ chính xác:	99,9%
Tốc độ đọc:	Tối đa 1200 thẻ/giây
Kích thước thùng hàng tối đa:	Chiều dài 1200mm x Chiều rộng 650mm x Chiều cao 750mm
Trọng lượng gói hàng tối đa:	Tối đa 70 kg
Công suất xử lý tối đa:	Tối đa 25 thùng/phút (Tốc độ thực tế có thể thay đổi tùy kích thước và khoảng cách gói hàng)

THÔNG SỐ ĐẦU ĐỌC RFID

Tiêu chuẩn RFID:	UHF Gen2 / ISO 18000-6C
Tần số hoạt động:	865.6 - 867.6 MHz
Công suất phát:	+10 đến +31.5 dBm
Độ nhạy thu tối đa:	-84 dBm
Suy hao phản hồi tối thiểu:	10 dB

THÔNG SỐ ĂNG-TEN RFID

Loại ăng-ten:	Dạng tròn (Circular)
Độ khuếch đại ăng-ten:	9 dBi
Tần số hoạt động:	865 – 867 MHz